



# QUẢN LÝ ĐÀO TẠO Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI

• THS. ĐỖ VĂN TUẤN

*Trường Cao đẳng nghề Trung ương II*

Công tác đào tạo nghề chiếm một vị trí hết sức quan trọng trong xã hội; nghề gắn liền với tương lai, tiền đồ của cá nhân và của toàn xã hội, đặc biệt là giúp người lao động có thu nhập, đảm bảo ổn định cuộc sống. Đi vào công nghiệp hoá, ngoài việc tập trung mọi nguồn lực về tài chính, tài nguyên, cơ sở vật chất, thì một vấn đề then chốt mà bất cứ quốc gia nào trên thế giới cũng phải giải quyết: đó là vấn đề nguồn lực con người được đào tạo ở các trình độ khác nhau, trong đó có dạy nghề.

Đào tạo nghề là quá trình truyền thụ và lĩnh hội một hệ thống tri thức nghề, kĩ năng nghề nhất định để hình thành nhân cách nghề nghiệp; quá trình này được thực hiện chủ yếu thông qua việc giảng dạy theo các nghề đào tạo. Đào tạo nghề phải quán triệt các nguyên tắc, quan điểm, đường lối, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước, đảm bảo đào tạo theo nhu cầu, đào tạo gắn liền với thực tiễn, đào tạo có hiệu quả. Nguyên tắc đảm bảo đào tạo theo nhu cầu đòi hỏi phải thực hiện trên cơ sở nhu cầu của xã hội. Nội dung, chương trình, giáo trình đào tạo được xác định trên cơ sở của thực tiễn sản xuất, tránh đào tạo những gì mà xã hội không cần thiết. Nguyên tắc này đòi hỏi nội dung đào tạo phải gắn với thực tiễn, phải trang bị cho học sinh những kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo chuyên môn nhất định, sát thực tiễn để sau khi tốt nghiệp họ có thể đảm đương được công việc xã hội phân công.

## 1. Quản lý đào tạo trong các trường cao đẳng nghề đáp ứng nhu cầu của xã hội

Ngày nay, ở các nước có nền kinh tế chuyển đổi, trong đó có Việt Nam, song song với việc mở rộng tự do kinh doanh, phát triển thị trường hàng hoá và dịch vụ, thị trường vốn, thì thị trường lao động cũng đang được hình thành. Điều này đặt ra những thách thức cho công tác quản lý đào tạo nghề ở nước ta. Trong bài viết này, chúng tôi chủ

yếu đề cập vấn đề quản lý đào tạo trong các trường cao đẳng nghề.

Quản lý đào tạo nghề là hệ thống tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý nhằm làm cho hoạt động đào tạo nghề của các đơn vị vận hành theo đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, thực hiện tốt mục đích đã đề ra nhằm đào tạo nên những người lao động có tri thức, kĩ năng và thái độ nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Công tác quản lý đào tạo ở các trường cao đẳng nghề đòi hỏi phải xây dựng và thực hiện được mục tiêu phù hợp trong quá trình đào tạo, quản lý hệ thống những yêu cầu lâu dài và trước mắt của xã hội đối với sự phát triển nhân cách nói chung và trình độ tay nghề, năng lực làm việc của người học sau từng giai đoạn học tập nói riêng. Quản lý các loại hình đào tạo nghề bao gồm quản lý đào tạo nghề theo hình thức chính quy tập trung tại trường, đào tạo cấp chứng chỉ nghề nghiệp và tổ chức liên kết đào tạo với các trường, các đơn vị sản xuất và dịch vụ, tạo điều kiện cho sản phẩm đào tạo gắn với địa chỉ sử dụng, mở rộng phạm vi ảnh hưởng của nhà trường với các đơn vị sản xuất và dịch vụ. Đào tạo nghề theo hình thức chính quy tập trung tại trường được thực hiện từ một đến ba năm, dành cho những người có đủ điều kiện học nghề theo quy định của Nhà nước. Đào tạo nghề cấp chứng chỉ nghề hay dạy nghề ngắn hạn, thường xuyên, được thực hiện từ ba tháng đến dưới một năm, dành cho những người có trình độ học vấn và sức khoẻ phù hợp với nghề cần học. Hình thức học lí thuyết và thực hành được tổ chức theo lớp, kèm cặp tại xưởng, lấy thực hành là chính, vừa học, vừa làm, chuyển giao công nghệ; tổ chức liên kết đào tạo với các trường, các đơn vị sản xuất...

Có thể nói, quản lý các loại hình đào tạo của đơn vị dạy nghề vừa là khoa học vừa là nghệ



thuật, nó đòi hỏi người quản lý phải nắm vững những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục, nội dung của quản lý hoạt động chuyên môn, trên cơ sở đó, vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo trong quá trình quản lý của mình, nhằm tổ chức quá trình đào tạo của đơn vị theo một chu trình khoa học, phù hợp với quy luật khách quan, đảm bảo thực hiện được mục tiêu đào tạo và đáp ứng yêu cầu của xã hội.

## **2. Một số biện pháp quản lý đào tạo ở các trường cao đẳng nghề đáp ứng nhu cầu xã hội**

### **2.1. Điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo cho phù hợp mục tiêu dạy nghề các trình độ**

Mục tiêu đào tạo nghề cần được hoàn thiện theo hướng phục vụ cho việc chuyển dịch cơ cấu ngành nghề, cơ cấu kinh tế của địa phương, trên cơ sở đó, điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo trong điều kiện cho phép đáp ứng được đòi hỏi của thị trường lao động nghề, giúp sinh viên ra trường có thể tìm được việc làm hoặc có thể tạo được việc cho bản thân và những người có nhu cầu việc làm, đáp ứng thực tiễn hiện nay. Nhà trường có thể tổ chức liên kết với các trường có nghề đào tạo tương tự để trao đổi về chương trình, nội dung, có thể cùng hợp tác biên soạn giáo trình, xây dựng nội dung chương trình phù hợp với thực tiễn trên cơ sở khung pháp lý Nhà nước quy định. Cần liên hệ mua giáo trình, tài liệu có chất lượng của các đơn vị trong nước hoặc của nước ngoài có kinh nghiệm trong lĩnh vực đào tạo nghề để nghiên cứu, tham khảo, giúp giáo viên cập nhật được trình độ tiên tiến của thế giới. Cán bộ quản lý và giáo viên cần thường xuyên truy cập trên Internet những vấn đề có liên quan đến đào tạo nghề làm tài liệu tham khảo. Sau mỗi khoá học nhà trường cần tổ chức rà soát, kiểm tra lại chương trình, nội dung, để điều chỉnh những phần không cần thiết, bổ sung những vấn đề mới cho phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong thị trường lao động hiện tại. Hàng năm mỗi ngành nghề đào tạo nên tổ chức hội nghị khách hàng gồm những cơ sở sản xuất sử dụng người lao động, sinh viên tốt nghiệp đã có việc làm, sinh viên năm cuối đang học tại trường để lắng nghe nguyện vọng của

sinh viên về quá trình đào tạo, nghiên cứu, chọn lọc các ý kiến để từ đó có điều chỉnh nội dung, chương trình dạy nghề đáp ứng đòi hỏi của thị trường lao động hiện nay; cũng có thể mời cả cha mẹ sinh viên tham dự để đóng góp ý kiến.

### **2.2. Xây dựng đội ngũ giáo viên**

Đội ngũ giáo viên cần đảm bảo đồng bộ, có trình độ chuyên môn cao, tay nghề giỏi, đặc biệt chú trọng đến bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp. Muốn vậy, công tác quản lý cần quan tâm tới những công việc như: lập kế hoạch về nhu cầu tuyển dụng; lập kế hoạch bồi dưỡng giáo viên; khuyến khích và tạo các điều kiện cho giáo viên học tập, bồi dưỡng, tự bồi dưỡng ở trình độ cao hơn. Kế hoạch tuyển dụng giáo viên phải đáp ứng yêu cầu trước mắt cũng như lâu dài, có chính sách đãi ngộ để thu hút được giáo viên có trình độ cao giảng dạy trong các trường cao đẳng nghề. Cần coi trọng công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên; việc quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ đầu đàn ở các khoa, bộ môn là hết sức cần thiết. Việc kiểm tra, đánh giá chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên cần được tiến hành thường xuyên, có kế hoạch. Để làm tốt công việc này cần phải xác định mục đích kiểm tra, đánh giá; việc đánh giá chuyên môn nghiệp vụ có thể tiến hành ở cấp khoa, bộ môn, ở từng giáo viên, vấn đề quan trọng là đánh giá phải dựa trên các tiêu chí thống nhất và cụ thể. Kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo khách quan, công khai, nó không chỉ xác nhận để đi đến những quyết định mà còn phải có tác dụng thúc đẩy đối tượng được đánh giá mong muốn vươn lên.

### **2.3. Chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên và phương pháp học của sinh viên.**

Trong quản lý đào tạo, việc chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học là một khâu vô cùng quan trọng, nhằm hình thành cho người học năng lực tự học, tự nghiên cứu, biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo. Công tác đào tạo sẽ đạt được chất lượng cao khi nhà trường xác định được hình thức tổ chức đào tạo thích hợp, đòi hỏi nhà quản lý phải tìm hiểu và áp dụng những hình thức tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện của trường, của sinh viên, nhưng vẫn



coi trọng quy trình đào tạo. Quản lí hoạt động giảng dạy của giáo viên phải xuất phát từ quản lí việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, thực hiện quy chế chuyên môn, tổ chức dự giờ, thao giảng, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên và áp dụng các phương pháp giảng dạy có hiệu quả trong đào tạo nghề. Chỉ đạo các tổ bộ môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, bổ sung, sưu tầm tài liệu, phương tiện dạy học, đồ dùng dạy học để nâng cao chất lượng giờ dạy, tập trung nghiên cứu các vấn đề khó, mới xuất hiện.

- Xây dựng được kế hoạch dự giờ, thao giảng. Việc tổ chức dự giờ rút kinh nghiệm giờ học, tiết học là yếu tố rất quan trọng để đánh giá trình độ của giáo viên và chất lượng giờ học, đồng thời giúp các đồng nghiệp rút kinh nghiệm. Giờ học là yếu tố cơ bản quan trọng có tính chất quyết định kết quả và chất lượng dạy nghề, nó chiếm phần lớn thời gian của quá trình đào tạo.

- Phải lựa chọn các giờ dạy cần để rút kinh nghiệm, nhất là các giờ dạy có liên quan và cấp thiết đến việc đổi mới phương pháp dạy học hoặc nâng cao chất lượng môn dạy. Lựa chọn giáo viên có kinh nghiệm phụ trách giờ dạy cho đồng nghiệp học tập, rút kinh nghiệm để tìm ra những điểm tốt cần phát huy, những tồn tại, hạn chế cần khắc phục.

- Hàng năm, tổ chức hội giảng để tìm ra những giáo viên dạy giỏi. Khoa có kế hoạch cụ thể lựa chọn giáo viên ở các tổ bộ môn tham gia hội giảng trên cơ sở các giáo viên bình chọn, giới thiệu một cách công khai và dân chủ, chọn đề tài thiết thực đang cần phải được nâng cao phục vụ cho công tác động viên phong trào dạy tốt, học tốt. Đây cũng là dịp đánh giá trình độ của giáo viên, giúp giáo viên mới ra trường hoặc giáo viên còn hạn chế về năng lực nâng cao trình độ chuyên môn của mình.

Để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động học của sinh viên, cần đổi mới và áp dụng các phương pháp giảng dạy hướng vào phát huy cao độ tích tích cực nhận thức của người học, gây hứng thú trong học tập, trong thực tập, thực hành, giúp họ tìm ra biện pháp thích hợp để học tập có hiệu quả và đổi mới cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Để sinh viên có động cơ

học tập đúng đắn, gắn bó với nghề tương lai, cần giúp họ xác định được rằng ngày nay việc học tập là học suốt đời, với cơ chế liên thông, sinh viên trong các trường cao đẳng nghề có các cơ hội tiếp tục học lên cao để phát huy tối đa tiềm năng của mình. Vào đầu năm học mới, các khoa cần tổ chức một cuộc trao đổi dưới dạng "mở" để mọi cán bộ, giáo viên, sinh viên có thể tham gia, hướng tới việc xác định học nghề tại các khoa. Để có sức thuyết phục hơn, mỗi khoa nên tổ chức các buổi gặp mặt những sinh viên tốt nghiệp ra trường nay đã thành đạt trong sản xuất, kinh doanh bằng nhiều con đường khác nhau và trở thành những người được xã hội đánh giá cao.

#### **2.4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức liên kết đào tạo với các cơ sở sản xuất**

Ngày nay, xu thế hợp tác liên doanh đào tạo nghề đang được phổ biến rộng rãi ở trong nước và trên thế giới nhằm phát huy thế mạnh của các đối tác tham gia liên kết đào tạo về con người và cơ sở vật chất, trang thiết bị. Nếu như nhà trường có thế mạnh về đội ngũ giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ, có lớp học, thư viện... thì các cơ sở sản xuất có thế mạnh về tài chính, thiết bị máy móc hiện đại, công nghệ sản xuất cao, có kinh nghiệm quản lí người lao động. Hiệu quả của việc liên kết đào tạo giữa nhà trường và các đơn vị sản xuất là: thứ nhất, hình thành mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và các đơn vị sản xuất; thứ hai, tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận được với thực tiễn sản xuất, nhất là những công nghệ mới mà các đơn vị sản xuất đã có sẵn; thứ ba, giảm bớt chi phí đầu vào cho một sản phẩm khi học sinh thực tập, những sản phẩm này được ứng dụng vào thực tiễn mà người tiêu dùng chấp nhận; thứ tư, tăng nguồn thu về cho nhà trường; thứ năm, tạo được uy tín của nhà trường, đồng thời sinh viên khẳng định được mình tại các đơn vị sản xuất; thứ sáu, qua các đơn vị sản xuất, nhà trường khẳng định được chất lượng đào tạo trong thị trường lao động và xã hội, v.v...

Tuy nhiên, trong thực tế việc liên kết đào tạo giữa nhà trường và các đơn vị sản xuất vẫn có những tồn tại, chẳng hạn: các đơn vị sản xuất đôi khi còn e ngại việc sinh viên đến thực tập, ngay cả khi sinh viên được đào tạo tại chỗ các



đơn vị sản xuất (do chương trình, giáo trình chưa phù hợp với thực tiễn, chưa theo kịp sự phát triển của công nghệ), v.v... Vì vậy, yêu cầu đặt ra là:

- Cần xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo với nhiều hình thức đào tạo, gắn đào tạo với thực tế sản xuất, tạo cơ hội để giáo viên và sinh viên tiếp xúc với các thiết bị, công nghệ sản xuất hiện đại mà trường chưa có đủ điều kiện trang bị, đồng thời liên kết với các đơn vị nhằm đa dạng hoá các loại hình đào tạo để hỗ trợ cho nhau, phát huy tiềm năng của các đơn vị;

- Tổ chức việc liên kết đào tạo với các đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ bằng hình thức bồi dưỡng nâng cao tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Tổ chức cho giáo viên, học viên tham quan và thực tập sản xuất ở những đơn vị có những thiết bị hiện đại, công nghệ sản xuất tiên tiến, có những sản phẩm đạt chất lượng cao;

- Tổ chức chỉ đạo, điều hành các hoạt động dạy và học có nề nếp, đúng quy chế, tổ chức thi đánh giá kết quả đào tạo theo đúng quy định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tìm hiểu sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm đúng nghề được đào tạo, từ đó có thông tin ngược giúp nhà trường có sự điều chỉnh bổ sung nội dung, chương trình trong giới hạn cho phép, đảm bảo phù hợp với thực tiễn và nhu cầu của thị trường lao động.

**2.5. Tăng cường đầu tư, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

Trong các trường dạy nghề, phần thực hành chiếm một vị trí quan trọng (tới 70% thời gian của khoá học), vì học viên tốt nghiệp ra trường là người trực tiếp vận hành, lắp ráp hoặc sửa chữa các thiết bị khi có sự cố hư hỏng. Để sử dụng tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị, có thể tạm chia chúng thành hai phần chính sau đây:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phải được bố trí sắp xếp hợp lí, khoa học trong các xưởng thực hành, thuận tiện trong quá trình sử dụng, đảm bảo hoạt động bình thường. Thường xuyên tổ chức, kiểm tra tình trạng kĩ thuật, nếu có hỏng hóc phải kịp thời sửa chữa, bảo đảm an toàn cho người sử dụng và sinh viên thực hành. Phải có nội quy hướng dẫn cách sử dụng, kiểm tra an toàn các máy móc. Phải thường xuyên kiểm tra

độ chính xác của các thiết bị đo lường để khi thực hành cho số liệu tin cậy, phù hợp với lí thuyết mà sinh viên đã được học;

- Đối với máy móc, thiết bị đầu tư mới cần hết sức thận trọng kĩ lưỡng trong việc lựa chọn đầu tư, tránh tình trạng thiết bị đầu tư mới không phát huy được hiệu quả, hay hỏng hóc, tốn nhiều tiền để khắc phục.

Giáo dục nói chung, giáo dục nghề nghiệp nói riêng ở Việt Nam có hạn chế lớn nhất là dạy học thực hành không tốt. Nguyên nhân một phần là do điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác thực hành, thực tập còn thiếu thốn, thiết bị cũ, thiếu chính xác, lạc hậu. Hơn nữa, sự quan tâm của nhà trường đến công tác thực hành, thực tập chưa cao, chủ yếu tập trung vào dạy lí thuyết. Trong quản lí quá trình đào tạo, nhà trường phải tạo mọi điều kiện để sinh viên được tham gia thực hành, nhằm hình thành các kĩ năng cơ bản, hiểu được thực tế sản xuất, để khi tốt nghiệp ra trường họ có thể dễ dàng tìm việc làm, đồng thời tự tạo ra sản phẩm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, 2005, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Đặng Quốc Bảo, *Khoa học tổ chức và quản lí - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*, NXB Thống kê, 1999.
3. Vũ Ngọc Hải, Trần Khánh Đức, *Hệ thống giáo dục hiện đại trong những năm đầu thế kỉ XX*, NXB Giáo dục, 2003.

**SUMMARY**

*The author proposes managerial measures for training in vocational colleges meeting social needs as follows: adjustment of content and curriculum to suit the vocational training objectives at various levels; staff development; guiding teaching and learning innovations; planning and cooperation in training with businesses; investment, use, maintainance of facilities and teaching equipment.*